

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 08 - 2023

V/v: “Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Cao Thị Hồng Châu
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 253/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 07 năm 2023 về việc “Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 15/08/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung B; sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Số A thôn TT, xã QT, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Trúc L; sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Số C, LĐH, TT QP, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải nguyên đơn anh Nguyễn Trung B trình bày:

Trước đây tôi và chị Nguyễn Thị Trúc L có đăng ký kết hôn và sinh được 02 người con chung. Trong quá trình chung sống do công việc của tôi không ổn định, làm hợp đồng thu nhập tôi không đủ trang trải trong cuộc sống nên chị L không hài lòng dẫn đến nảy sinh nhiều việc không mong muốn rồi chị L làm đơn ly hôn. Sau khi l hôn thì chị L yêu cầu chu cấp mỗi tháng 2.000.000đ. Tôi thấy công việc của tôi không ổn định, làm hợp đồng thu nhập thấp, cha mẹ tôi lớn tuổi lại đau bệnh, cộng với nhu cầu thiết yếu không đủ chu cấp mỗi tháng 2.000.000đ. Nay tôi làm đơn kính mong tòa án cho tôi chu cấp mức cấp thấp nhất để tôi cố gắng chu cấp mỗi tháng là 500.000đ.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Trúc L trình bày:

Tôi và anh Nguyễn Trung B đã ly hôn theo bản án số 36/2022/HNGĐ-ST do Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar giải quyết. Nay anh B muốn nộp đơn thay đổi về số tiền

cấp dưỡng nuôi con như Tòa án giải quyết là 2.000.000đ/tháng. Sau gần 3 năm anh B không thăm hỏi, không cấp dưỡng cho con. Hiện tại chi phí mỗi tháng của mỗi con như sau:

+ Chi phí đầu năm học mới là 2.300.000đ. Trong đó các khoản đóng hàng tháng là 1.500.000đ (bao gồm tiền học và tiền ăn)

+ Chi phí tại nhà như là ăn tối, uống sữa, bỉm tả bình quân mỗi cháu 1.200.000đ/tháng

+ Chi phí khác như khám chữa bệnh, tiêm phòng....

Theo như các chi phí liệt kê trên, tôi không đồng ý thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con của anh Bình và giữ nguyên mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng như Tòa án đã giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trung B. Buộc anh Nguyễn Trung B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 11/9/2020 và cháu Nguyễn Ánh Th, sinh ngày 11/9/2020 số tiền 2.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Anh Nguyễn Trung B yêu cầu được thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp mức cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, căn cứ vào khoản 5 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar.

[2] Về nội dung:

Ngày 29/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Nguyễn Trung B. Tại bản án số 36/2022/HNGĐ-ST ngày 29/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã buộc anh Nguyễn Trung B phải

cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Anh Th, sinh ngày 11/9/2020 và cháu Nguyễn Ánh T, sinh ngày 11/9/2020 số tiền 2.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tại bản án số 36/2022/HNGĐ-ST ngày 29/11/2022 anh Nguyễn Văn B cho rằng anh không có công việc ổn định, làm hợp đồng thu nhập thấp, cha mẹ anh lớn tuổi lại đau bệnh, cộng với nhu cầu thiết yếu không đủ chu cấp nuôi mỗi tháng 2.000.000đ nên anh yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng từ 2.000.000đ/tháng xuống còn 500.000đ/tháng.

Hội đồng xét xử xét thấy anh B đang làm hợp đồng với VNPT (Vina Fone) thu nhập mỗi tháng 6.000.000đ, trường hợp anh không làm hợp đồng thì công lao động phổ thông 01 ngày từ 200.000đ đến 250.000đ. Ngoài ra, anh B cho rằng anh còn phải có nghĩa vụ nuôi cha mẹ đã lớn tuổi lại đau bệnh, tuy nhiên cha mẹ của anh B chưa hết tuổi lao động và anh B cũng không cung cấp được bệnh án là cha mẹ anh ốm đau thường xuyên, gia đình anh B có 03 anh em nên việc chăm sóc cha mẹ nghĩa vụ của 03 anh em anh B chứ không phải riêng mỗi anh B.

Chị Nguyễn Thị Trúc L cho rằng hiện nay chi phí mỗi tháng của mỗi con gồm: Chi phí đầu năm học mới là 2.300.000đ, mỗi tháng là 1.500.000đ (bao gồm tiền học và tiền ăn), chi phí ăn tối, uống sữa, bím tả bình quân mỗi cháu 1.200.000đ/tháng và chi phí khác như khám chữa bệnh, tiêm phòng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những nhu cầu thiết yếu để nuôi con chung nên cần được chấp nhận.

Từ các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng từ 2.000.000đ/tháng xuống còn 500.000đ/tháng là không phù hợp với chi phí ăn học của 02 cháu. Vì vậy, buộc anh Nguyễn Trung B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 11/9/2020 và cháu Nguyễn Ánh Th, sinh ngày 11/9/2020 số tiền 2.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Trung B phải chịu án phí về việc thay đổi mức cấp dưỡng con chung sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trung B về việc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung

Buộc anh Nguyễn Trung B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 11/9/2020 và cháu Nguyễn Ánh Th, sinh ngày 11/9/2020 số tiền 2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần cho đến khi cháu Nguyễn Anh T và cháu Nguyễn Ánh Th đủ 18 tuổi.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Anh Nguyễn Trung B phải chịu 300.000 đồng án phí thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà anh Nguyễn Trung B đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0014424 ngày 06/07/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Kiết, huyện Cư Mgar;
- Lưu H sơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Đrong, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Đrong, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Kpam;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG